

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số ~~5105~~ UBND-KTTH
V/v triển khai thực hiện
chế độ báo cáo định kỳ
trong lĩnh vực giá
thuộc phạm vi quản lý
của Bộ Tài chính

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Y tế,
Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Quyết định số 1923/QĐ-BTC ngày 14/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực giá thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính và theo đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3157/STC-QLGCS ngày 19/9/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ phối hợp báo cáo giá các loại hàng hóa dịch vụ (tại Phụ lục số II, Bảng giá thị trường, kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) cụ thể như sau:

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường, báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Vật tư nông nghiệp (tại số thứ tự II, mã hàng hóa từ 02.001 và 02.002).

3. Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Vật liệu xây dựng, chất đốt (tại thứ tự III, mã hàng hóa từ 03.001 đến 03.018).

4. Sở Y tế đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Dịch vụ y tế (tại thứ tự số IV, mã hàng hóa 04.001 và 04.002).

5. Sở Giao thông vận tải đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Giao thông (tại thứ tự V, mã hàng hóa từ 05.001 đến 05.004).

6. Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Dịch vụ giáo dục (tại thứ tự VI, mã hàng hóa 06.001 và 06.002).

7. Thời gian chốt số liệu báo cáo:

- Báo cáo tháng: Tính từ ngày 01 của tháng đến ngày cuối cùng của tháng kỳ báo cáo.

- Báo cáo quý: Tính từ ngày 01 của tháng đầu tiên đến ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong quý kỳ báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng: Tính từ ngày 01 của tháng 01 đến ngày cuối cùng của tháng 6 trong năm kỳ báo cáo.

- Báo cáo 9 tháng: Tính từ ngày 01 của tháng 01 đến ngày cuối cùng của tháng 9 trong năm kỳ báo cáo.

- Báo cáo năm: Tính từ ngày 01 của tháng 01 đến ngày cuối cùng của tháng 12 trong năm kỳ báo cáo.

8. Thời hạn gửi báo cáo:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Y tế, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo gửi báo cáo về Sở Tài chính trước ngày 24 của tháng kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng và trước ngày 26 của tháng cuối cùng của kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; đối với báo cáo 6 tháng, 9 tháng và cả năm, thực hiện báo cáo tương ứng quý II và 6 tháng, quý III và 9 tháng, quý IV và cả năm.

- Sở Tài chính tổng hợp và xây dựng báo cáo giá thị trường; trực tiếp báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) và UBND tỉnh trước ngày 03 của tháng tiếp theo sau tháng kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng và trước ngày 05 của tháng tiếp theo sau tháng cuối cùng của kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; đồng thời cập nhập vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, phân hệ “Báo cáo giá thị trường”.

(Công văn này thay thế Công văn số 3505/UBND-KTHT ngày 03/7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTHa386.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên